

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI - QUỐC
Một năm...\$500	6\$00
Sáu tháng...2.50	3.00
Ba tháng...1.50	1.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandal gửi cho
M. TRẦN-DINH-PHIÊN. — A1
đăng quảng-cáo, viết riêng,
giá thường - nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chức-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỠNH - THÚC - KHÁNG

Quản-lý
TRẦN-DINH-PHIÊN

La Voix du Peuple
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

ĐIỀU-QUẢN
Số 173, đường Đông-bà, Huế
Điện-thoại: số 61
Giấy-thếp nói: số 62
Giấy-thếp: TIENEDAN - Huế

Làm việc cật
đường đẽ qua cơ-
hội, vì cơ-hội qua
rời là hồng.

CÔNG MỘT ÍT SỬ-LIỆU VỀ KHOẢNG CẬN-ĐẠI NƯỚC NHA

PHÊ-BÌNH HAI BÀI «THỜI-VỤ-SÁCH»

TRONG BÀN QUY-ƯU-LỤC CỦA ÔNG
NGUYỄN-LỘ-TRẠCH

HUỠNH-THÚC-KHÁNG

(Tiếp theo)

Bài «Thời vụ sách hạ» làm năm Nhâm-âm, Tự-Đức 35, trong nhịp Hanoi thất thủ ông Hoàng-Diện từ tiết. Thời cuộc càng nguy bức, việc nước càng rắc rối mà lòng lo nước của một nhà chí sĩ càng thêm nóng xốt nùng nùng, nên bài sau này trừ hoạch tương tể, nghị luận xác thực, chăm về đường thực hành hơn là lý luận, có vẻ nghiêm trọng và khẳng khái hơn bài trước. Đầu tiên nói:

«Nói việc nước trong lúc vô sự thì có thì giờ cải cách mà khi có thì không ai chịu tin. Nói khi sau việc đã xảy ra rồi, thì người ta để tin, lại khổ về không có thì giờ mà cải cách. Vì đều tin nghe cùng sự cải cách thường thường trái ngược nhau, thành ra trong nước đến không còn có ngày lam gì được, mà những người chỉ si chỉ ồm suông cái mỗi bất bình!»

Ngày nay không phải như ngày trước là làm được mà không chịu làm, ngày nay có muốn làm lại khổ rằng làm không kịp. Vậy theo tình thế ngày nay mà lo tìm phương sách gì cho vạn toàn, thật là việc khó; vì mưu việc lâu dài thì người ta cho là vu khoát, mà mưu mưu công việc cận gần thì thành ra việc cầu may. Vẫn biết nói ra không khỏi hai cái bệnh «vu khoát» và «cầu may» ấy, song tâm lòng yêu nước không thể nín thinh, xin bày năm điều thời vụ như dưới:

- 1/ Cứ nơi hình thái (1) để giữ bền gốc nước (giới đó ra Thanh-hóa).
- 2/ Đôn điền.
- 3/ Luyện binh.
- 4/ Học cơ kni phương Tây.
- 5/ Quảng giao với ngoại quốc.

Năm điều bày trên này, mỗi điều có vach đương chỉ lối, cách sắp đặt cùng việc lần hành, có qui mô thứ tự phân minh, chứ không phải lời nói suông như bọn văn sĩ ta ngày nay. Tuy là năm điều thẳng dõ, đối với tình thế hiện thời, đã thành lời nói cũ, song đương lúc bấy giờ (cuối triều Tự-Đức) thì bài thời vụ sách của ông, ai cũng

(1) Hình thái là nơi địa-thể hiểm yếu mà tiếp cận.

phải nhận là bài thuốc cứu thời rất trúng bệnh. Không những trong phương mao cao áo dài ngồi không ăn thịt lúc bấy giờ, không ai có được lòng nhiệt thành ái quốc, kiến thức cao xa ấy, mà dầu cho những bọn học giả hấp thụ văn hóa Âu-tây trên găm mười năm nay, bảo cầm bút viết chuyện nước nhà, cũng dễ có mấy người chỉ vạch tình thế, nói rõ bệnh căn và thuốc chữa được một cách rõ ràng như thế.

Ngoài hai bài «Thời vụ sách» có hai bức thư đưa trình các nhà đương cuộc.

1/ Thượng chấp chánh thư. — Thư này đưa trình năm nhâm ăm (1882). Lúc ấy viện Cơ-một cử ông sang Hương cảng học các nghề cơ xảo, mới ông đến hỏi hành chỉ sự nghi thế nào. Ông nhận đưa bức thư này, đại ý nói cái cách nội trị và công việc ngoại giao.

2/ Thượng phụ chánh đại thần thư. — Bức thư này đưa năm nhâm thân (1884), năm này vua Tự-Đức mất rồi, tức Kiến-phúc năm đầu. Nhân phủ Phụ chánh mới ông và ông Phạm-phủ-Đương (con ông Phạm-phủ-Thứ, có hiệu việc ngoài nhiều ít) đến hỏi. Ông nhận đưa bức thư này. Bức thư này là bức thư cuối, cũng mà ông ta không còn chút trông mong vào triều đình nữa. Ông nói (lược):

«Trước tôi có thư bàn luận rất tường, như lúc bấy giờ mà 10 năm, còn có thể làm kịp. Nay thì muộn lắm rồi! Song muộn mà có làm, còn có cơ hội một chút, nếu không quá quyết thì đại cuộc đã định mà kẻ hữu tâm ai cũng ngả lòng... Tôi rồi mà gờ gập, chỉ làm cho nó rồi thêm, song cứ ngồi khoanh tay mà chờ cho khỏi rồi, ấy là một lẽ không có thể được. Cái rồi ng'ay nay, đáng lẽ nên gờ từ trước 10 năm kia, đến nay mà cuộc rồi vẫn còn nguyên, ấy là tại với gờ gập muốn mau, hay là dẫn giả hờ hững mà để cho đến ngày không còn chỗ gờ nữa!»

Mấy bài, trong bản «Qui ưu lục» như trên đã kể, trước có bài tựa sau có bài bát, do tay ông làm, năm Kiến-phúc, năm thân (1882). Hai bài cũng

chỉ mấy hàng văn tắt mà ngụ ý sâu xa, tỏ lòng bi phẫn đến tội bực. Đại ý nói: «Một kẻ sĩ cùng có lòng lo đời bất đắc dĩ mà nói. Lời nói ấy đương thời không ai nghe mà sót lại đời sau nhiều người, qui chuộng. Sự được mất ấy, có quan hệ gì với kẻ nói ấy đâu, mà đối với cuộc đời thật có quan hệ nhiều. Đêm thu mùa lạnh, ngồi ở tráp xem mấy bài minh viết ngày trước, dưới đèn ngó ngáp, bất đắc thổ dài, nói nhiều mà chẳng làm được chút gì, cuộc đời đổi thay, thành ra lời nói như câu sấm. Ôi! thiên hạ chịu đều họa mà mình lại hưởng cái tiếng «biết nói» nhân nhân quân tử không lấy làm đau lòng hay sao?»

Đấy, bản Qui ưu lục của ông Nguyễn-lộ-Trạch mà ký giả được học, đại khái như trên đã thuật. Học giới nước ta như Nguyễn-trường-Tộ (ông này cũng triều Tự-Đức, có mấy bức thư nói thời thế cũng rõ ràng lắm) Nguyễn-lộ-Trạch, mà được thực hành lời nói của họ thì cuộc cải cách dễ gì sớm kia. Khó vì sinh trong cái xã hội khoa cử thanh hành chế độ thục phước, thành ra có kẻ xương mà không có người họa chỉ mang tâm lòng nhiệt thành theo xuống chín suối mà không được bỏ ich cho đời. Thuật chuyện ông Nguyễn-lộ-Trạch mà không sao ngăn mỗi ngậm ngùi cho xã hội ta!

CÁI ĐỜI ĐI MAU

Xe hơi lùa bay đã bầu đất, giẫm thì giờ... cái mao dịch chỉ làm sao cho mau chóng rồi... càng mau chóng.

Hiện nay xe hơi đi thiếu những 300, máy bay bay được những 600 cây số một giờ, là chuyện đã mới lạ gờ ghê rồi. Thế mà ông Blériot lại còn nói rằng tương lai sự mau chóng trên con đường vận tải càng tăng lên vô ngần nữa. Người ta đã định chuyện bay trên các tầng không khí đến 1.200 cây số một giờ.

Một tờ báo bên Pháp vừa rồi có đăng rằng tưởng như hiện nay kỹ sư Wasseige của hãng Farman và ông Junkers ở Dessau đương nghĩ đến cứu mỗi người mỗi ngã về cách bay cao 15.000 thước trên tầng không khí trên.

Còn sự sửa đổi trong việc bưu điện nữa: người ta nghĩ ra một thứ máy «bắn thư». Máy này mỗi khi nổ ra thì như một trái phá mà sức mạnh vô cùng, lại bắn một thứ đạn riêng về một hướng. Những hòn đạn này bị hãm và to lại lại đây những thư tin. Một đồng thư 5 tấn (500 kilos) từ Bà-linh (kinh hành Đức) qua đến Mạc-tư-khoa (kinh thành Nga) đi trong 11 phút và từ Bà-linh qua Luân-đôn đó thành Anh) thì chỉ trong 6 phút. Tiền ước mỗi một gam (gramme) thư gọi là cách này sẽ định là 6 xu.

Không biết rồi đây khoa học còn phát minh thứ gì mau chóng hơn nữa không!

G. H.

CHUYỆN ĐỜI

Tôi tiếc cái thuyết trung dung quá!

Đức Khổng tử là một nhà tâm lý học đại tài. Ngài biết cái con «thú người» là gì, có thể làm nổi những gì, nên ngài không nói chuyện viễn vông, mà để lại cho ta cái thuyết trung dung rất khôn khéo. Ngài biết sức người ta là hạn, ngài không ép làm chỉ những chuyện cao xa, mà chỉ dạy làm đúng mực vừa phải — trung dung — mà thôi. Ta thử so sánh cái thuyết thi báo của ngài với thuyết thi báo của Đức Cơ-đốc (Jésus Christ) thì đã thấy khác. Ngài vẫn dạy lấy đầu lãnh báo lại đầu lãnh (đi đờ báo đức) nhưng đối với đầu đức, thì ngài lại báo lấy đầu ngay thẳng công bình mà đối lại đầu đức (đi đờ báo oán). Vì dụ như đối với người có sẵn từ tâm giúp đỡ cho ngài thì ngài cũng lấy từ tâm đáp lại, còn đối với người ăn trộm trong lúc đêm khuya vô đạo ngạch nhà ngài, mà ngài bắt được thì ngài đem đến cửa công ngay, chứ không dung. Đức Cơ-đốc thì khác. Đức Cơ-đốc lại dạy rằng chẳng những phải thi sự đức cho người lành mà cũng phải thi sự đức cho người dữ nữa. Ngài nói: Nếu có ai và một cá bên mà tay phải của anh, anh hãy đưa luôn má tay trái cho người ấy và nữa. Không những ngài dạy mà ngài cũng làm y theo như thế: khi bị quân G.u-dêu (Juifs) bắt đóng đinh trên thập tự giá, đâm lưng qua tim của ngài, ngài vẫn ngửa mặt lên trời cầu nguyện: «Chúa Cha! tha tội cho những người giết mình. Chuyện Đức Cơ-đốc, ai thì tôi không dám nói, chứ tôi thì xin chịu! Không làm sao bắt chước được.

Vì thế mà thuyết trung dung tuy có chỗ không hợp với tình thế ngày nay, — đó là chuyện có quan hệ đến con đường đi tới của bậc vĩ nhân, tiên tiến, — nhưng tôi cũng rất phục nó vì nó là hợp với phần đông hạng người tầm thường và làm cái cương rất đúng cho hạng này. Chứ phải chi ai nấy trong việc xử thế đối với nhau đều theo thuyết trung dung thì sao có những nỗi éo le mà ta thường thấy trong xã hội.

Vừa rồi có nhíp đi về mấy hạt nhà quê, nhân cái mùa thu năm nay mà tôi trông thấy được hai chuyện trái với cái thuyết trung dung. Trước là chuyện mấy ông thầu khoán đối với nhân công. Đường xe lửa đương bắt đầu làm lại gặp cái khoảng nhân công rẻ. Kinh tế không hoảng, mùa mất, lúa gạo hạ giá... bao nhiêu cái cơ may ông thầu lợi dụng để niết sách công nhân. Nhưng trả giá thế nào cũng không sao, «bớt rồi cũng hơn ngồi không», anh em lao động cũng bằng lòng nai lưng ra gánh đất. Thế mà tiền công các ông thầu còn không chịu trả, cứ trốn rày với hẹn mai. Cho đến lúc này các ông cũng không chịu trả tiền thiếu cho công nhân làm thuê. Thành thử tại hạt Tam kỳ (mà chắc ở cách hạt khác cũng không tránh khỏi) mới có xảy ra các lần tuồng xung đột giữa công nhân và nhà lãnh đạo, xung đột rất kịch liệt đến phải trói đánh nhau, rồi bỏ công việc mà kéo nhau đến cửa công lãnh đánh.

Các ông lãnh biện ơi! không ai biết các ông theo gương Đức Cơ-đốc, đem tiền và không cho người, nhưng phải đỡ mực trung bình, phải trả tiền công cho phải lẽ chứ!

Có người nói mấy ông thầu khoán phần nhiều không học chữ Hán cho

CHÁNH-SÁCH NHẬT-BẢN

ĐÒI VỚI TRUNG-HOA

Cuộc Trung-Nhật xung đột xảy ra ở Mãn châu và Thượng-hải, liệt cường lấy công ước mà điều đình, các nhà báo theo dư-luận thế giới mà bàn giải, thấy đều là những lời suy đoán của khách bàng quan. Mới rồi tôi ngoại giao Thời báo Nhật bản phát biểu một bài nói rõ chánh sách đối với Trung-hoa, nguyên do thế nào, kế hoạch thế nào, cho đến sau này xử trí thế nào rất là tường tận, không khác gì tờ toang cái màn kín mà người Nhật ngầm ngầm sắp đặt lâu nay cho thế giới cũng thấy mà không thêm thêm điểm chút gì cả. Nếu liệt cường mà xiển theo một chiều với người Nhật thì theo đó Trung-Hoa sau này rất là nguy ngập, nên dư luận người Tàu đối với chánh sách người Nhật phát biểu nói trên rất là bất bình, nhưng chưa biết có tìm ra phương pháp gì mà đối phó và phòng ngự được không. Đó là một đề mà phần nhiều đương lo thay cho mấy triệu dân Trung-hoa. Vậy trước ta hãy xem chánh sách đối với Trung-hoa của người Nhật thế nào:

1) Câu chuyện Thượng-hải không phải là cái chánh sách nhân cuộc Mãn Mông mà kéo dài ra, chính là cái chính sách ngăn đón của ngõ nước Tàu. Điều ước quốc tế, kết quả chỉ làm cho người Trung-hoa sống sự yên động bài ngoại, xâm hại đến tánh mạng tài sản và cả quyền lợi của người ngoài; tựa trong người Nhật chịu thiệt hại nhiều hơn. Chánh sách Trung-Hoa, bước thứ nhất là yểm đảo Nhật-

Ông OUTREY và ông GUÉRINI bị đòi ra trước tòa về tội gian lận trong khi tranh cử

Ông de Lachavrotière và ông Rochet sau khi thất bại trong việc tranh cử, có dấu đơn kiện hai ông Outrey và Guérini về tội gian lận trong khi tranh cử.

Chiến theo đều luật ngày 31 mars 1914 nên bữa 30-5 vừa rồi tòa án trước tại Saigon đã đòi hai ông kia ra trước tòa. Thấy kiện Régulier cái cho ông de Lachavrotière, và thấy kiện Blaquière cái cho ông Rochet.

.....

! Có phải là

dư lòng không? mà hành hạ con dân trong hạt khổ sở vô ích không? Ông thầu khoán với quan huyện không hợp với thuyết trung dung là vậy đó: một đảng đến hạn trả tiền thì chưa chịu trả, một đảng thuê còn hoãn ngày mà bắt thầu gấp, một đảng muốn một đảng sớm, chứ không chịu đúng mực «vừa», mà sớm muộn đều có hại cho kẻ khác. Chuyện ông thầu trả tiền trước có cơ, đến như ông huyện đáng công lối say nghiến kia như tôi nói trên thì thật quá quấy!

Lạnh hân

bản, bước thứ hai là xoay mỗi súng sang các nước Âu Mỹ (?), rồi là làm nguy cho cuộc hòa bình Á-đông. Nhật bản rất trông cho Trung-hoa sớm tỉnh ngộ, mà bọn «chỉ đạo của Trung-hoa không những không biết tự xét, lại dùng những thủ đoạn xâm hại đến chỗ đứng chân của nước Nhật bản. Quốc dân Nhật bản đều khoan đại đến bậc nào, cũng không thể ăn nhân được. Ấy là cái tánh chất chung của cuộc sự biến Mãn-châu và Thượng-hải. Đương trước tình thế ấy, Nhật bản không thể không có một cái phương sách đối phó. Về phương diện Mãn Mông lịch sử địa lý có quan hệ mật thiết với Nhật-bản (?), tuy đối không đương nước thứ ba nào can thiệp đến. Còn các vấn đề về Trung-hoa bản bộ, Nhật-bản sẽ có điều cần phải hiệp-điều với các nước.

2) Cuộc xung đột ở Thượng-hải, Nhật bản chủ trương việc quân rất nhiều, mà tổn thất về thương nghiệp, kinh tế và tinh thần cũng không ít. Trong cơn mất người Âu Mỹ thấy thế cho là «người Nhật vụng lùn», cho là vô ý nghĩa. Kể thì nói hành động quá lễ, kể thì nói đem chánh sách đại lực mà giải quyết vấn đề khó khăn trong nước, có người chỉ trích Nhật-bản là cũng bình độ vô, lại nghĩ là xâm lược. Cách phản đoán ấy, chỉ tỏ ra là không rõ chân tướng chút nào là: Nhân phong triều bãi Nhật của Trung-hoa, mà người Nhật không chịu nhận được, ấy là sự thực. Song đem việc người Nhật đòi Hoa mà nhận làm câu chuyện giặc hiềm vật, thì chỉ là «xem tướng ngoài da». Kể đã 13 năm nay (năm Đại chính thứ 8, 1909), người Nhật chịu sự để chế vô lý của Trung-hoa, nhân đại đã tội bực, nên lý tánh cấp cho người Nhật một bài kiết luận là: Nếu không đem Trung-hoa mà đặt dưới quyền thúc phước của liệt cường hợp định, thì không phương gì mà chính cứu được.

Trạng thái vô chánh pháp ở Trung-hoa bề trong thì rối loạn không ngày nào thôi, bề ngoài thì chà đạp công lý quốc tế (?). Nguyên nhân là từ sau trận Âu-chiến, bao nhiêu điều thúc phước của liệt cường thi cho Trung-hoa đều tiến mất cả. Có một vài nước toàn yểm lực Trung-hoa thì Trung-hoa liền dùng cái thủ đoạn «lấy nước này chế nước kia», phân giải mỗi hiệp điều của các nước. Vì các nước nghinh hợp Trung-hoa, thành ra Trung-hoa hiện nay mà thành cái trạng thái vô-chánh pháp, một phần lớn tại bọn giai cấp chỉ đạo Trung-hoa đã đánh, mà chánh sách liệt cường đối Hoa cũng chịu một phần lỗi to.

3) Cuộc rối loạn Trung-hoa, không những có hại cho Nhật bản mà còn nguy đến cuộc hòa bình Á-đông nữa. Cuộc hòa bình Á-đông là một cái cơ sở của cuộc hòa bình thế giới, mà cơ sở ấy một bên thì dựng trên cái nền Trung-Nhật hai nước hòa hiệp nhau, còn bên kia thì dựng trên cái nền oán tín vung chĩa của Nhật-bản. (Xem qua trang 4, cột 1)

ETABLISSEMENTS
BOY - LANDRY
Place du Théâtre — SAIGON
Boul. Rollandes et Henri-Rivière — HANOI
Boul. Paul-Bert — HAIPHONG
THAKHEK — LAOS

Vì mua buôn tại Tây nên bôn Chi-
diêm của chúng tôi ở Đông-Pháp

BAO GIỜ
cũng có thể hiện các quý-vị
được những hàng thật

THƯỢNG HẠO HẠNG
mà giá lại

RẤT RẺ

MỘT CÁI GƯƠNG NHÂN-CÁCH PHỤ-NỮ

PHÂN ĐẤU VÀ CHỨC NGHIỆP
trên đường sinh-hoạt

Lời tự-thuật của Lu-nhi phu-nhân (người Pháp)
lúc sang du-lịch bên Mỹ
(Tiếp theo)

III. — Sự cạnh tranh trước cuộc
thi. — Trong khóa mục thi nghiêm,
công nghiệp điều lệ và công
nghiệp vệ sinh, ta cùng bọn họ
vẫn chưa học như nhau, song có
khác là bọn họ có giáo dục sẵn
nhiều hơn, nên mau hiểu hơn,
nhưng chỉ ta đã quyết, không sợ
cuối nào. Kể từ thượng tuần tháng
1 đến 10 tháng 5 thì bắt đầu vào
thi. Trong khoảng ấy, mỗi ngày
từ 6 giờ mai chợ, đến quá 11
giờ tối con mắt mở mỗi không
đọc được nữa, ta mới nghỉ. Trong
khoảng ấy, không xem báo, không
nói chuyện với khách; sớm giậy
bạn áp chỉ xem qua trình thức công
văn; trong phòng ta đã bài trí đủ,
đầu lúc chải đầu rửa mặt cũng cê
đọc sách. Có khi đọc nhiều mà
mắt nhức đầu, ra đứng giữa vườn
hương tuyết cho thanh cái não. Theo
trí ta lúc ấy, nếu không được chức
ky thì thất vọng đến chết, song ta
sợ dĩ có làm cho được, không phải
vì cơ sinh tử về vật chất, mà chính
vì chỗ tự do trong cõi tin; thần.
Ta nhận chức ky là một cái chức
nghiệp có hứng vị, có thể phát
triển được sự tự do cao thượng
trong đời ta.

Ta vẫn biết trong 400 người
dự thi, chỉ có 3 người được sung
chức ky. Khi ấy ta hỏi dò ra được
3 người kinh dịch. Trong 3 người
ấy có 2 người dân bà góa, mà một
người là anh em với một quốc vụ
viên, người này thông tuệ lợi với, kỹ
thủ này đầu thứ 3, nay đã từ chức kết
hôn với một người luật sư ở Paris.
Lúc bấy giờ ta rất chú ý đến bọn họ,
mà bọn họ cũng chú ý đến ta. Bọn
ta cùng học một thầy (thầy dạy khi
dự bị việc thi ấy), nhưng ta tự đòi
cách học của ta, không theo ý
thầy mà được thầy phải theo ý ta.
Thầy thường bảo ta rằng: « Dạy
cho có một khóa, bằng dạy cho kẻ
khác ba khóa ». Hân hân ta tự học,
dự bị cả một vài chục cái vấn đề,
nhưng không muốn cho thầy biết
mà dùng tài liệu dạy cho kẻ khác.
Thầy dạy ta là một người chức viên,
dạy người thi giờ chính thức. Những
đến thầy dạy thì giúp ích cho ta,
mà những đến ta biết thì không
muốn cho thầy biết. Vì chỗ ấy là
chỗ quan đầu sinh tử của ta. Những
bài ta làm mà tự biết là hay là được,
ta không đưa lên thầy chấm. Ta e
thầy biết rồi sẽ học của ta, ta cũng
không muốn bọn họ đồng học nhân đó
mà biết sự học của ta. Chỗ ấy có hơi
quí quýt, nhưng cũng không
trái lẽ là bao nhiêu. Ta lấy một

minh mà đánh trận giặc ghê gớm ấy,
ngày nay nhớ lại, còn có ý kinh
ngạc kia. Đi thi như đánh giặc,
muốn thắng kẻ khác nên đầu đều
học của mình cho người không biết.)

IV. — Đến ngày vào thi. — Kỳ thi
đã đến, phụ nữ ứng thi đến 3, 4
trăm người. Tổng-trưởng thương
nghiệp phải mượn nhà Tế-thần
làm trường thi. Trong trường trần
thiết trang nghiêm mỹ lệ. Bọn phụ
nữ nghèo ngồi đầy làm bài để tìm
kế sinh hoạt, thật là một chuyện
đáng cười.

Đã thi thử nhứt bởi: Những điều
lệ pháp luật mệnh lệnh quan hệ về
công tác của phụ nữ 18 tuổi trở lên
thế nào?

Cái đề phạm vi to lớn như thế,
mà chỉ hạn hẹp quyền trong 3 giờ
đồng hồ. Bài ta trả lời kể có 16 tờ,
nữa có tới giờ, ta còn viết thêm dài
nữa.

Buổi chiều, đề thi là: Ở công
xưởng phụ nữ làm việc, có các thứ
chất độc nguy hiểm thế nào, và cách
dự phòng nên làm sao?

Bài trả lời của ta cũng vừa ý.
Sáng ngày thứ hai, ta dò biết
quyền ta được dự hạng thứ 3. Sau
khi ta nộp quyền rồi, gặp thầy dạy
ta là Luật-sư Đê-Lô-Lô. Thầy dạy
ta: « Trò hôm nay sắc mặt có vẻ vui,
lần đầu tiên này được như ý ». Ta
mỉm cười và nói đại lược bài thi ta
cho thầy nghe. Thầy có ý kinh ngạc:
— Vậy thì lâu nay trò đều sức học
của trò sao? ta không thể tin được.
— Bẩm thầy nói nhầm đó, vì
thầy không phải thầy riêng một
minh tôi, tôi có ý không muốn thầy
đem sức học của tôi mà nói cho kẻ
khác biết.

Thầy cười. Ấy là lần cười thứ
nhứt, sau khi thầy trò gặp nhau.
Đương khoảng thì trường thi
nhứt và thứ hai, có một khoa y học
kiểm nghiệm, không phải người thể
phách tráng kiện thì không cấp cách.
Vì cái chức lao động kiểm tra, là
việc khó học; có hỏi trong một
ngày phải đi qua thang lầu 50 tầng
nên cần phải có tâm, phổi và chưa
tay đủ sức mới khám được.

Trường thi thứ hai, thì hỏi miệng.
Mỗi lần 5 người. Khi ta tới trường,
mười tổ cách mạnh dạn qua quan
trưởng biết, giảng như trường vách
ngã trước, cũng đủ sức mà xô dẹp
đi. Cảnh tượng kỳ kỳ này còn
tưởng thấy trước mắt. Có một viên
quan trưởng, xem ý không ưa ta,
không phải là có ý phần đối riêng
gi với ta, chỉ vì đã có chịu lời thỉn
thác của kẻ khác, (quan trưởng này

CHUYÊN LA

**Một người Đức chết
để di sản lại cho
chính-phủ Trung-Hoa**

Heinrich Basset người Đức, mới tạ
thế tại thành phố Brizen (Y-dal-
li), thọ 81 tuổi.

Sau khi ông tạ thế rồi, người ta
thấy dưới giường ông một cái va-ly
nhỏ, trong ấy có 50 000 mác (marks)
bằng đồng vàng, 30.000 mác bằng bạc
giấy, và bạc ngoại quốc cùng mấy
tập giấy « séc » (chèques), cả tổng
cộng có 5 triệu mác. Cũng trong
cái va-ly ấy lại có một tờ di-chức
nói giao hết di sản ấy cho chính
phủ Trung-hoa dùng về việc phần
đầu với chính sách xâm lược của
người ta trong.

Heinrich Basset hồ còn sanh tiền
sống về nghề « ăn xin », ăn bận rách
rưới, ở trong một gian nhà rất tồi
tàn. Thường ngày đi dạo ngoài
đường, lượm nhặt những giấy lợi
và xin tiền. Thỉnh-thoảng ông
đi đầu biệt tâm biệt tích ít ngày, rồi
lại trở lại. Trong nhà ông thì một
người dè dặt chong thừng xây, vì ông
cần để đổi giấy, đổi luôn, giấy bỏ từng
bó. Người ta ai cũng cho là những giấy
lợi lượm ở ngoài đường kia, không
ai ngờ là những văn kiện chính-trị
rất quan hệ.

Trong cái va-ly nhỏ của ông ta,
ngoài số bạc triệu và tờ di-chức
nói trên lại có một cái giấy chứng
nhận do một ngoại quốc nào đã mạo
lâm của chính phủ Tô-Nga rồi
phát cho.

Trước khi ông chết một ngày, ông
có đưa cho bà già nhà ông ở đầu, xem
cái ảnh một người lính Đức hồi 1870,
mà nói là ảnh của ông, lại vùng cười
oà lên, rồi nói lớn: « Séc có giặc, sẽ có
giặc ». Nói rồi lại cười.

Heinrich Basset là một tay mặt
tham chẳng? Có lẽ cái gì hơn nữa
kia. . . .

Một điều hi vọng, đến nay hãy còn
bi mật.

Bà con ông Basset không nhận
ở di-chức kia, và đã phát đơn kiện
đại-sứ Trung-hoa ở La-mô.

EXCUSE
A L'ECOLE PELLERIN

le 14 Juin 1932, à 9h,
appel d'offres pour fourniture
aux élèves internes pour
l'année scolaire 1932-1933.

**SÔT RÉT ! . .
NGÀ NƯỚC ! . .**

At bị sôt rét? At bị ngà nước? Hãy viết
thư về Hlêta SINH-HUY 44 Maréchal
Foch Vĩnh mua ngay 2 lưả thuốc
PHÁT LẠNH PHÁT NHIỆT mà dùng, mỗi
lưả giá một hào rưỡi, bệnh nặng lưả chỉ
dùng đến 3, 4 lưả là cùng; nếu ai chẳng
không khỏi, bán hĩa xin cam-đoan trả
tiền lại. (Thuốc này đã phân phát tại phòng
Thi-nghiệm Đông-dương Hanoi)

QUAN-HẢI TÙNG-THƯ
sẽ xuất bản

4) CHÍNH TRỊ THƯƠNG-THỰC, 5) T-
rưởng PHỤ-NỮ NƯỚC TRUNG-HOA, 6)
LỊCH-SỬ ĐUY-TÂN NƯỚC NHẬT.
(Còn nữa)

ở xứ ta mới nhiều 1), ta cũng đem
biết ý ấy. Câu nói tại rất là gay
go, song ta đã dự bị sẵn cũng không
thêm sợ, nên khóa ấy cũng được vừa
ý. Lời khẩu của ông giáo thọ pháp
lại cũng giống như thế. Năm sau
ta học ở trường pháp luật, rất được
hai giáo sư kỳ kiêu ngợi.

Lại có một đề tài miệng nữa, là:
thứ «Chên» cách làm và đặt
thế nào?

Ta trả lời: Cuiên, thông thường
đang lòng thông mà làm ra, cách
làm thì dùng dao nhỏ cạo sạch lông
trên da. Nhứt là phải phải cạo ra một
thứ cạo vậy có chất độc, sau cạo
da rồi phải ngâm vào nước có
chất thủy ngân và thạch tín. Thứ
nước ấy có hại cho người làm công.
Vậy muốn làm chức kiểm tra lao
động cần phải có thường thức
công nghiệp. (Còn nữa)

Hải-Âu dịch thuật

GIẤY ÍT CHUYÊN NHIỀU

Sáng hôm 25-5 một người nữ-lao-động,
ngoại 20 tuổi ở số mấy sọt đã bị bắt vì
lừa gạt có chôn trong hột kia.

Lý lẽ ở làng Ngọc-sơn, huyện Thuận-
chương, can việc thủ mưu các cuộc ám
sát tại miền ấy, đã bị án khổ sai chung
thảo và đã bị đẩy đi Konatum.

Chuyến tàu «Claude Cheppe» khởi hành
từ Saigon, có giải 17 phạm nhân ra Tou-
ranc và 4 người ra Bắc-kỳ.

Mới đây lính đoàn có khám phá tại nhà
Nguyễn hủi Ngô (tên Quàng-tri) được 11
viên cốt mìn (dùng bắn đại). Ngô khai là
của một viên kỹ-sư công chánh ở Savan-
nakhet (Lào) giao cho, vì trước có thủ
việc ở Lào.

Vừa rồi tàu Paul Doumer ở Nam-kỳ có
chở 20 người bị can vào tội phá rối cuộc
trị an về Bắc-kỳ.

Hai người lính Hồng-Mao tên là Daord
John và King-Jones ở Tin-châu (Singa-
pour) trốn sang Đông-dương đã bị bắt
và bị phạt mỗi người 25 ngày tù.

Hôm 14-5 một người hội kín tên Thoai
ở Quan tre, tỉnh Gia định (Nam kỳ) bị bắt
trong khi đi vận chuyển.

AI CÓ
Bach-Thôn-Trùng?

Trông như sù mịt, xin cử hỏi mua nơi
M. NGUYỄN-TRUNG-THAM Quàng-tri
Đanghoi thuộc trị rất thản hiện, không
phải tán nhảm.

Xin đừng rằng ai uống thuốc ấy mà
trông không ra, không lành bệnh thì cử
viết thư nói, chúng tôi sẽ hoàn tiền lại
ngay, giá hai hộp vừa uống lưả 1\$20. Ai
qua buôn từ 20 hộp trở lên xin lưả hoa
bổng 25%. Ai giới thiệu được 15 người
mua xin lưả hoa hồng 25%. Bán mua
theo cách nhận hóa gáo ngân.

Nên chú ý rằng:
MIỆU BẢO CHẾ
THÁI-QUANG-KHIẾT
ở QUINHON

Bản thuốc đã tốt mà rẻ, Chuyển
tàu nào cũng có thuốc bên tây lại
cả, nên thuốc được mới luôn. Ở xa
mua gửi hết sức mau.

Việc Thế-gioi

Một chiếc tàu Nhật bị cháy
Thượng-hải, 23 mai. — Các tàu Nhật
Dombay Maru đậu tại bến, chứa những
thùng dầu hỏa cùng súng đạn, và sắp
sắp sửa chữa ở phía thứ 9 về Nhật-bản, bị
cháy hòm qua.

Một sự bất bình giữa chính
phủ Nam kinh

Một người trong ban kiểm tra buộc tội
Ông tỉnh Vệ hành động trái với hiến
pháp vì tự ý ký hiệp định đình chiến mà
không trình ban kiểm tra. Ông tỉnh-Vệ
trả lời lại rằng: lời buộc tội ấy không có
căn cứ vào đầu hết, vì theo hiến pháp
đã trình hiệp định kia cho Trung ương
hội đồng chính trị xét rồi.

Thượng-hải, 25 mai. — Trung ương hội
đồng hành chánh đã bác đơn từ chức
của Ông tỉnh-Vệ, trưởng ban hành chính
và là đơn từ chức của Yu-Yu-Jen, trưởng
ban kiểm tra. Trả lại, đã cất chức viên
tổng giám đốc bưu chính Lung Ta-Fu.

Viên phó lãnh sự Anh ở

Nam kinh bị bắn
Thượng-hải, 24 Mai (Arip) — Viên phó
lãnh sự Anh ở Nam-kinh, Graham, đương
đi dưới sông Feng-Pu, thình lình bị một
phát súng làm bị thương khá nặng.

Tên phạm là một người Hoa-Tau.
Phó lãnh sự Graham đi cửa một viên
cố đạo bị bắt mới được thả ra.

Bom nổ ở Tientsin

Có tin ở Tientsin rằng một người là
mặt — người ta nghĩ là có chôn trong
một đống bãi Nhật — ném vào lò giã
Nhật 8 quả bom. Có mấy người Trung-
hoa bị thương.

Tình hình Thượng-hải

Thượng-hải, 25 Mai — Hôm nay quân
Nhật đã rút lui khỏi Ngô-tang và miền
Pashan.

Thượng-hải, 26 Mai — Chánh phủ Trung
hoa đã nhận xét những điều yêu cầu của
các thông sự ở bưu điện, nên cuộc tổng
bãi công đã được lại.

Thượng-hải, 27 Mai — Tại miền Nantao,
vì cảnh binh với lính rời rạc của đạo
quân thứ 19 xung đột nhau, nên đã thiếp
quân luật động giữ trật tự.

Một chiếc tàu Mỹ bị chìm ở
sông Dương-lư

Thượng-hải, 27 Mai — Có tin ở Ichang
cho hay rằng một chiếc tàu Mỹ đương
chạy giữa sông Dương-lư, thình lình bị
chìm. 55 người trong chiếc tàu ấy mà
chưa vớt được là 40.

(Xem qua trang 4, cột 3)

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ
Nên giữ gìn trẻ em trong lúc
mùa nắng

Mùa nắng, khi trời nóng nực,
thường hay sinh bệnh thỉn thỉn. Vậy
con nên giữ gìn trẻ em đứng cho
lạnh như các thứ trái cây, rau
sống, thịt tươi, cùng các món quả.
Ở Hanoi và Hải-phong đã thấy
người ta chết vì bệnh ấy.

THỪA THIÊN
Cầu Pouysane

Lê Khánh-thành cầu Lang-cô đã
mở ngày 19 Mai vừa rồi. Tuổi là
con đường thỉn lý từ Huế vào Nam
đã thông suốt, không có nơi nào
phải cái khổ qua sông nữa. Quan
Toàn quyền vào Nam, nhân dịp
ngày có dự lễ Khánh-thành cầu ấy
và đặt tên là cầu Pouysane.

Pouysane là tên một quan Thanh
tra Công chánh ở Đông-Pháp đã tạ
thế bên Pháp mà có di chúc xin
đem di hài táng nơi đồi núi gần
cầu Lang-cô là một nơi thỉn sinh đã
ra miền.

NGHE AN

Có giấy tha, sao không thấy về?

Nguyễn-Luân tức Ngô-Nour, hiện
bị đày ở Bannethuot. Kỳ tháng
mười một năm ngoái đã có giấy sức
về cho lý dịch và thỉn nhân anh ta
nhận bồi quả thú; họ đã làm giấy
phản minh, rồi chờ mãi chẳng
thấy anh ta về. Đến tháng giêng năm
nay lại có giấy sức về bảo nhận như
thế nữa, mãi đến nay mà người nhà
vẫn cứ còn ngóng trông anh ta.

Vậy thì tin tha ấy là do ở đâu?
Chưa được

Cải chính

Trong số trước, bài thời sự «hai
đều thỉn cũ» của dân làng Tiên-
lianh, phủ Hưng-nghuyên, tỉnh Nghê-
an chữ không phải là-linh như
đã để lầm.

HÀ-TÍNH

Lê thục Cơ bị giữ lại tại sở
Mật thám

Lê thục Cơ là con ông Cửa Lê-
đinh-Diệm, quê ở tổng Canh-Hoặc,
phủ Thạch-hà, cựu sinu viên trưởng
Cao đẳng Công chính Hanoi, bị bắt
một lần với cha hồi tháng Septem-
bre năm 1930, và bị phát vắng vào
Phan-thiết một năm, sau xét ra vô
tội, được tha về. Ở nhà được
mấy tháng, Cơ bèn ra Vinh xin vào
làm tại sở Địa thủy nhập điền. Làm
được chừng một tháng thì có giấy
quan phủ đòi về, song Cơ viết thư
xin hoãn đến lễ nghỉ Pentecote
sẽ về thăm quan. Đến ngày lễ ấy,
Cơ về huyện, thì quan huyện
cho hay rằng sở Mật thám, Hà-tính
đòi có việc. Cơ liền lên sở Mật,
thăm thì bị giữ lại tại đó, đến
nay cũng chưa thấy về. Không rõ
vì có gì.

Hà lý
QUẢNG NAM

Về việc bầu cử chánh tổng
Bản báo tiếp được bài lại cáo của
một người dân tổng Tiên-giang.

Sách dạy Thôi-miên

Thôi miên là dạy các khoa: thỉn-học,
thôi-miên-học, nhân-điện-học,
âm-thị-học, xuất-hồn-học, giảng-
thỉn-học, thỉn-giao cách-cảm-
học, trị-bệnh-học, v. v.

Mục đích là để phá tan cái nền
mê-tín dị-đoan của nước nhà; mưu
thỉn cái thuật « sống mãi không
chết » cũng là khám phá cái Mây-Bi-
Mật của ông Tao-Hóa vậy. Mà là gì?
Quý là gì? Bùn mê là gì? Phủ thủy
là gì? Chưa bệnh không phải
thuốc là gì? Đồng bóng đồng thỉp
là gì? Tại sao lại chữa bệnh và sai khiến
cũng là hiện hình được ở nơi xa
minh? Học giới có thể bay được
(bên Tây đã có người học thôi-miên mà
bay được). Đầu là do học thôi-miên
mà ra cả chữ đầu!

Trọng bộ 4 cuốn. Giá 1\$20, ở xa thêm
cước 0\$12. Mua buôn mua lẻ theo
mẫu để cho nhà xuất bản như vậy:

NHẬT-NAM THU-QUÁN
26 — Phố Hàng Bông — 26
HANOI

huyền Tiên-phước gọi lại nói về vụ
tranh cử chánh tổng; xét ra trong
việc tranh cử này không có giá trị
là: ai cũng vì mục đích tiền bạc
rượu thịt mà tranh nhau, chứ chẳng
có ai có lòng chân thành gì với dân.
Còn nói tự cách thì ai cũng
như vậy, không hơn kém là bao
nhiều. Song đầu thế nào miền các
người bảo cử biết giữ giá trị cái
phiếu của mình, không vì rượu thịt
tiền bạc gì mà cử người trái với
lương tâm mình là được.

T. D.
QUẢNG NGÃI

Có thuốc gì xin chỉ bảo giùm
Tôi có người bà con sinh một
dứa con trai năm nay gần hai tuổi.
Không rõ nguyên nhân vì đâu mà
cái đầu của đứa bé ấy mỗi ngày
mới to thêm, phía trên mõ-ác lại
mềm, nổi ăn x ỉong được; ăn như
thế, đứa bé không biết đau gì cả.
Hiện nay nó vẫn mạnh như
người thường, chỉ có cái đầu to
bằng trái mít, nặng quá, nên người
dậy không được (cái đầu cứ chúi
xuống luôn) chỉ nằm mà chịu. Đã đi
nhà thương không bớt, vậy xin các
bực danh y Tây Nam, nghĩ ra rõ
chứng bệnh ấy về cách điều trị, xin
làm ơn chỉ bảo giúp cho. May ra
khỏi được, chẳng những đứa bé và
cả cha mẹ được mang ơn sâu, mà
sau này ai mắc phải chứng bệnh
ấy cũng được nhờ ân đức.

Trần-Nguyên
(Thu-Xà — Quảng-Ngãi)

PHAN-RANG

Cái khổ con nhà lao động sau
trận bão
Tôi là một người làm việc ở sở
mười Cana bị trận bão bão 3 Mai, nhà
của công sự sụp đổ người ta b
(Xem tiếp trang tư cột 4)

Ài muốn...

tại hiệu VÂN-MINH mới báo
chế một thứ thuốc trà « VÂN-
MINH » vừa ngon vừa rẻ. Ai
muốn mua si mua lễ, hay
muốn làm Đại lý, xin gửi thư
thương lượng.

Kính cáo,
Maison VÂN-MINH
Village Ngọc đôi
poste
(NORD-ANNAM) PHO-NGHIA



<https://ieulun.hopto>